

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/DS-ST

Ngày 29-7-2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Trưởng;

2. Bà Nguyễn Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 60/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022, về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2022/QĐST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị N, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/6/2022 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn Nguyễn Thị M trình bày:

Ngày 18/6/2021, bà Đặng Thị N có mượn của vợ chồng bà số tiền 60.000.000 đồng, có giấy mượn tiền, không tính lãi suất vì là chị em chơi thân với nhau lâu năm, hai bên cam kết trong vòng 02 tháng sau bà N phải trả toàn bộ số tiền đã mượn cho vợ chồng bà. Tuy nhiên, khi đến thời hạn trả nợ, sau nhiều lần vợ chồng bà đến nhà đòi nợ thì bà N chỉ trả được số tiền 40.000.000 đồng và còn nợ số tiền 20.000.000 đồng. Từ đó đến nay, vợ chồng bà đến đòi nợ nhiều lần nhưng bà N chỉ hứa hẹn nhưng không trả nên bà Nguyễn Thị M đã yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp. Tại Tòa bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đặng Thị N trả lại toàn bộ số tiền còn nợ là 20.000.000 đồng trong vòng một lần, không yêu cầu tính lãi suất chậm trả.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/7/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, bị đơn Đặng Thị N trình bày:

Bà xác định có mượn bà Nguyễn Thị M số tiền 60.000.000 đồng, trong giấy mượn tiền không ghi lãi suất chỉ thỏa thuận bằng miệng. Sau khi mượn bà đưa lại số tiền trên cho bà Ngọc Bích ở thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân mượn. Nhưng sau đó bà đã trả cho bà M đủ số tiền 60.000.000 đồng. Bà M cho rằng bà còn nợ số tiền gốc 20.000.000 đồng thì bà không đồng ý, vì 20.000.000 đồng bà M yêu cầu bà trả là tiền lãi của 60.000.000 đồng. Nay, bà M khởi kiện yêu cầu bà trả số tiền 20.000.000 đồng thì bà đồng ý trả nhưng khi nào bà lấy được tiền lãi chỗ bà Ngọc Bích thì bà sẽ trả, nếu không lấy được tiền lãi thì mỗi tháng bà sẽ trả 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại bản tự khai ngày 17/6/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân H trình bày:

Ngày 18/6/2021, bà Đặng Thị N có mượn của vợ ông là bà Nguyễn Thị M số tiền 60.000.000 đồng, đây là tài sản chung của vợ chồng ông. Sau khi đến hạn trả nợ bà N không trả nên vợ chồng ông đến nhà đòi nhiều lần thì bà N trả được 40.000.000 đồng, hiện giờ còn nợ 20.000.000 đồng. Nay, ông yêu cầu bà Đặng Thị N trả cho vợ chồng ông số tiền 20.000.000 đồng trong vòng một lần, không yêu cầu tính lãi suất chậm trả

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục thụ lý đơn khởi kiện cũng như các thủ tục tố tụng tiếp theo trong quá trình chuẩn bị xét xử đều được Thẩm phán thực hiện đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn Đặng Thị N phải

trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân H số tiền còn nợ là 40.000.000 đồng, không tính lãi suất trộm cắp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đặng Thị N ở thôn A, xã B, huyện Hoài Ân phải trả số tiền 20.000.000 đồng, là khoản tiền bà N mượn của vợ chồng bà M nên Tòa án xác định đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Đặng Thị N phải trả số tiền gốc còn nợ là 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất chậm trả.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 18/6/2021, bà Đặng Thị N có mượn của vợ chồng bà Nguyễn Thị M số tiền 60.000.000 đồng, không tính lãi suất, có giấy mượn tiền, hai bên cam kết trong vòng 02 tháng sau khi mượn bà N phải trả toàn bộ số tiền đã mượn cho vợ chồng bà M. Tuy nhiên, khi đến thời hạn trả nợ, sau nhiều lần vợ chồng bà M đến nhà bà N đòi nợ thì bà N chỉ trả được số tiền 40.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 20.000.000 đồng. Từ đó đến nay, vợ chồng bà M đến đòi nợ nhiều lần nhưng bà N chỉ hứa hẹn nhưng không trả. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết nên nguyên đơn Nguyễn Thị M đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đặng Thị N phải trả số tiền còn nợ là 20.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất chậm trả là có căn cứ, phù hợp với quy định tại 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử cần tuyên buộc bị đơn Đặng Thị N phải trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân H số tiền 20.000.000 đồng.

[4] Đối với lời nại của bị đơn Đặng Thị N thừa nhận đã mượn của bà Nguyễn Thị M số tiền 60.000.000 đồng nhưng sau đó đã trả xong; hiện giờ bà chỉ còn nợ bà M 20.000.000 đồng tiền lãi. Bà N đồng ý trả cho bà M 20.000.000 đồng nhưng khi nào lấy được tiền lãi ở chỗ bà Ngọc Bích thì bà sẽ trả cho bà M, nếu không lấy được tiền lãi bà sẽ trả cho bà M mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Bà N không có chứng cứ chứng minh cho lời khai của mình và muốn

kéo dài thời gian trả nợ, nhằm chiếm dụng lâu dài khoản tiền trên của nguyên đơn nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà N.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà Đặng Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị M.

Buộc bị đơn Đặng Thị N phải trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân H số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Đặng Thị N phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng.

Hoàn trả 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010643 ngày 17/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân cho nguyên đơn Nguyễn Thị M.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Tâm